

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 119/2026/HS-PT
Ngày 09 - 7 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt

Các Thẩm phán: Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2026/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo **Lê Kim D**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2026/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Kim D**, sinh ngày 01/01/1969, tại **huyện U, tỉnh Cà Mau**; căn cước công dân số 096169010639, cấp ngày 14/8/2021; nơi cư trú: **Ấp E, xã U, tỉnh Cà Mau**; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Văn Đ** và bà **Nguyễn Thị N**; chồng **Nguyễn Văn M** và 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 09/08/2025, **Công an xã U** phát hiện quả tang bị cáo **Lê Kim D** đang thực hiện hành vi mua bán số lô, đề tại nhà của mình ở **ấp E, xã U, tỉnh Cà Mau**. Vật chứng thu giữ gồm có gồm: 02 cuốn tập học sinh bên trong ghi số lô, đề; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, có gắn sim số 0944470542; 01 cây bút mực màu xanh hiệu Thiên Long và số tiền 1.775.000 đồng. Qua điều tra chứng minh được: **Lê Kim D** sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo, có gắn sim số 0944470542 để nhận các cuộc gọi từ người mua số lô, đề ở địa phương, sau đó ghi âm lại và ghi chép vào tập học sinh theo dõi để tính ăn thua với người chơi. Đồng thời, **D** còn lựa những con số lô, đề người chơi đánh nhiều và có ghi thêm các con

số khác, thêm tiền mà **D** nghĩ là sẽ trúng ra tờ giấy số rồi chụp hình, sử dụng zalo tên “Đặng Khôi” gửi qua tin nhắn đến zalo tên “Quán” của **Đặng Văn Q** để đánh ăn thua trực tiếp với **Q**. Dung dựa trên kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày của các đài **M**, **Miền T** và **Miền B** để tính tiền cá cược ăn, thua với những người chơi. Dung bắt đầu bán các con số đầu, số đuôi, số lô (loại 02 con, 03 con), số đá (02 con, 03 con) từ ngày 05/8/2025 đến ngày 09/8/2025 thì bị phát hiện quả tang. Dung thỏa thuận với những người đánh số với mình theo tỷ lệ thắng, thua quy ước như sau:

Số đầu, đuôi các đài **M** và **Miền T**: Mua con số đầu hoặc đuôi 1.000 đồng thì người chơi trả cho chủ lô 1.000 đồng, nếu trúng chủ lô trả cho người chơi số tiền 70.000 đồng.

Số lô 2 con, 3 con các đài **M**, **Miền T** và **Miền B**:

Số lô 02 con các đài **M, M**: Mua 01 con số lô với số tiền cược là 1.000 đồng, người chơi phải trả cho chủ lô 15.000 đồng/18 lô, nếu trúng chủ lô trả cho người chơi số tiền 80.000 đồng.

Số lô 02 con **Đài M**: Mua 01 con số lô với số tiền cược là 1.000 đồng, người chơi phải trả cho chủ lô là 23.000 đồng/27 lô, nếu trúng chủ lô trả cho người chơi số tiền 80.000 đồng.

Số lô 03 con các đài **M, Miền T** và **Miền B**: Mua 01 con số lô với số tiền cược là 1.000 đồng, người chơi phải trả cho chủ lô là 15.000 đồng/18 lô đối với các đài **M** và **Miền T**, người chơi trả 23.000 đồng/27 lô đối với **Miền B**, nếu trúng chủ lô trả cho người chơi số tiền 600.000 đồng.

Số đá 2 con lô các đài **M, Miền T** và **Miền B**: Mua 01 con số lô với số tiền cược là 1.000 đồng, người chơi phải trả cho chủ lô là 30.000 đồng/18 lô đối với các đài **M, Miền T** và trả 46.000 đồng/27 lô đối với **đài M1**, nếu kết quả xổ số trúng, chủ lô trả cho người chơi số tiền 600.000 đồng.

Số đá 3 con lô các đài **M, M, M**: Mua 01 con số lô với số tiền cược là 1.000 đồng, người chơi phải trả cho chủ lô là 90.000 đồng/18 lô đối với các đài **M, Miền T** và trả 138.000 đồng/27 lô đối với **đài M1**, nếu kết quả xổ số trúng thì chủ lô trả cho người chơi số tiền 1.800.000 đồng.

Ngày 08/8/2025, **Lê Kim D** bán số lô, đề cho 08 đối tượng và gửi phôi đánh lô đề với đối tượng **Đặng Văn Q** cụ thể:

Đối tượng có số thuê bao 0943189767 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể), mua số lô, đề của **D** các đài Miền Nam: 03 con số lô (02 con) với số tiền là 720.000 đồng (trong đó **Trà V** 360.000 đồng, Bình Dương 180.000 đồng, Vĩnh Long 180.000 đồng). Kết quả không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 720.000 đồng.

Đối tượng có số thuê bao 0857531403 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể), mua số lô, đề của **D** các đài Miền Nam: 15 con số lô (02 con) với số tiền là 1.350.000 đồng (trong đó **Trà V** 630.000 đồng, Bình Dương 360.000 đồng, Vĩnh Long 360.000 đồng). Kết quả trúng là 2.000.000 đồng (Trà Vinh 400.000

đồng, Bình Dương 1.200.000 đồng, Vĩnh Long 400.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 3.350.000 đồng.

Đối tượng có số thuê bao 0943578755 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể), mua số lô đề của **D** các đài **M** và **Miền B**:

Các đài Miền Nam: 06 con số đầu, đuôi với số tiền là 230.000 đồng (trong đó: **đài T4** 150.000 đồng, Bình Dương 40.000 đồng, Vĩnh Long 40.000 đồng). 06 con số lô (02 con) với số tiền là 1.620.000 đồng (**đài T4** 540.000 đồng, Bình Dương 540.000 đồng, Vĩnh Long 540.000 đồng). Kết quả: không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 1.850.000 đồng.

Đài M: 03 con số lô (02 con) và 01 con số đá (03 con) với số tiền là 1.566.000 đồng. Kết quả không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 1.566.000 đồng.

Đối tượng có số thuê bao 0939357536 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể), mua số lô, đề của **D** đài Miền Nam: 02 con số lô (02 con) với số tiền là 1.800.000 đồng (đài Trà Vinh). Kết quả không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 1.800.000 đồng.

Đối tượng **Châu Hồng T1** (vợ anh **2 Q1**) cư trú: **Ấp E, xã U, tỉnh Cà Mau** mua số lô đề của **D** các đài **M**, **Miền T** và **Miền B**:

Các đài Miền Nam: 04 con số đầu, đuôi với số tiền 40.000 đồng (Trà Vinh 20.000 đồng, Bình Dương 20.000 đồng). 16 con số lô 02 con và 06 con số lô 03 con với số tiền là 900.000 đồng (Trà Vinh 324.000 đồng, Bình Dương 324.000 đồng, Vĩnh Long 252.000 đồng). Kết quả: trúng 1.040.000 đồng (Trà Vinh 400.000 đồng, Bình Dương 160.000 đồng, Vĩnh Long 480.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 1.980.000 đồng.

Các đài Miền Trung: 08 con số lô (02 con) với số tiền 576.000 đồng (Gia Lai 288.000 đồng, Ninh Thuận 288.000 đồng). Kết quả: trúng 320.000 đồng (đài Ninh Thuận). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 896.000 đồng.

Đài M: 02 con số lô (02 con) với số tiền 108.000 đồng. Kết quả trúng 160.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 268.000 đồng.

Đối tượng tên "**T2**" có số thuê bao 0857591403 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) mua số lô đề của **D** đài **Miền T**: 02 con số lô (02 con) với số tiền 180.000 đồng (Gia Lai 90.000 đồng, Ninh Thuận 90.000 đồng). Kết quả: Không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh của **D** với người này là 180.000 đồng.

Đối tượng có thông tin "Thoản 12 **Hộ B**" có số Thuê bao 0362511324 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) mua số lô đề của **D** các đài **M** và **Miền B** cụ thể như sau:

Miền Nam: 03 con số lô (02 con) với số tiền 162.000 đồng (Trà Vinh 54.000 đồng, Bình Dương 54.000 đồng, Vĩnh Long 54.000 đồng). Kết quả không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 162.000 đồng.

Miền Bắc: 01 con số lô (02 con) với số tiền 135.000 đồng. Kết quả không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 135.000 đồng.

Đối tượng có số thuê bao 0857676857 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể), mua số lô đề của **D** đài **Miền B** gồm: 02 con số lô (02 con) với số tiền 540.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 540.000 đồng.

Ngoài ghi số lô đề trực tiếp ăn thua với người chơi, cũng trong ngày 8/8/2025 bị cáo **D** còn sử dụng zalô tên “Đăng Khôi” gửi qua tin nhắn zalô tên “Quán” đánh ăn thua trực tiếp với **Đặng Văn Q** các đài xổ số Miền Nam: 08 con số đầu, đuôi với số tiền là 340.000 đồng (đài Trà Vinh). 11 con số lô (02 con) với số tiền là 3.240.000 đồng (đài Trà Vinh). Kết quả: trúng thưởng số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của **Lê Kim D** với **Đặng Văn Q** là 4.380.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền sử dụng đánh bạc của **Lê Kim D** trong ngày 08/08/2025 là: 17.827.000 đồng, trong đó: Các đài Miền Nam là: 14.242.000 đồng, trong đó: tiền mua số trên phôi là 10.402.000 đồng (Trà Vinh: 7.458.000 đồng, Bình Dương: 1.518.000 đồng, Vĩnh Long: 1.426.000 đồng) và số tiền trúng thưởng là 3.840.000 đồng (Trà Vinh: 1.600.000 đồng, Bình Dương: 1.360.000 đồng, Vĩnh Long: 880.000 đồng); với số tiền này hành vi của **D** đã cấu thành tội phạm “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Các đài **Miền T** là: 1.076.000 đồng, trong đó: tiền mua số trên phôi là 756.000 đồng (Gia Lai 378.000 đồng, Ninh Thuận 378.000 đồng) và số tiền trúng thưởng là 320.000 đồng (đài Ninh Thuận); với số tiền này hành vi của **D** chưa đến mức xử lý hình sự. Đài **Miền B** là: 2.509.000 đồng, trong đó: tiền mua số trên phôi là 2.349.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 160.000 đồng; với số tiền này hành vi của **D** chưa đến mức xử lý hình sự. Trong ngày 08/8/2025, **D** và những người đánh số này chưa thanh toán tiền với nhau.

Ngày 09/8/2025, **Lê Kim D** bán số lô, đề cho 05 đối tượng các đài Miền Nam như sau:

Đối tượng có số điện thoại 0943189767 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể): 04 con số lô (02 con) với số tiền là 360.000 đồng (TP. Hồ Chí Minh 90.000 đồng, **Bình P** 90.000 đồng, **Hậu G** 90.000 đồng, Long An 90.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 360.000 đồng.

Đối tượng có số điện thoại: 0943578755 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể): 03 con số đầu, đuôi với số tiền là 220.000 đồng (TP. Hồ Chí Minh 100.000 đồng, **Bình P** 20.000 đồng, Long An 100.000 đồng). 16 con số lô (02 con) với số tiền là 3.960.000 đồng (TP. Hồ Chí Minh 360.000 đồng, **Bình P** 180.000 đồng, **Hậu G** 1.890.000 đồng, Long An 1.530.000 đồng). 01 con số đá (02 con) và 01 con số đá (03 con) với số tiền là 288.000 đồng (**đài H** 288.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 4.468.000 đồng (TP. Hồ Chí Minh 460.00 đồng, **Bình P** 200.000 đồng, **Hậu G** 2.178.000 đồng, Long An 1.630.000 đồng).

Đối tượng có số điện thoại 0857531403 (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) như sau: 15 con số lô (02 con) với số tiền là 1.350.000 đồng (**TP. Hồ Chí Minh** 270.000 đồng, **Bình P** 270.000 đồng, **Hậu G** 270.000 đồng, Long An 540.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với người này là 1.350.000 đồng.

Nguyễn Thị L (vợ ông **Pl**), cư trú: **Ấp E, xã U, tỉnh Cà Mau**: 02 con số lô (02 con) với số tiền là 36.000 đồng (Hậu Giang 18.000 đồng, Long An 18.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với **L** là 36.000 đồng.

Châu Hồng T1 (vợ anh 2 **Q1**), cư trú: **Ấp E, xã U, tỉnh Cà Mau**: 02 con số đầu, đuôi với số tiền là 20.000 đồng (**đài H** 10.000 đồng, Long An 10.000 đồng). 08 con số lô (02 con) với số tiền là 540.000 đồng (Bình Phước 72.000 đồng, **Hậu G** 234.000 đồng, Long An 234.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của **D** với **T1** là 560.000 đồng (Bình Phước 72.000 đồng, **Hậu G** 244.000 đồng, Long An 244.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền sử dụng đánh bạc của **Lê Kim D** trong ngày 09/08/2025 **đài M2** là 6.774.000 đồng (TP. Hồ Chí Minh 820.000 đồng, **Bình P** 632.000 đồng, **Hậu G** 2.800.000 đồng, Long An 2.522.000 đồng); với số tiền này hành vi của **D** đã cấu thành tội phạm “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Trong ngày 09/08/2025, do **D** bị bắt trước giờ xổ số nên không tính tiền thắng thua với người chơi, cũng chưa nhận tiền của người chơi.

Lê Kim D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu giữ. Bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, **Lê Kim D** có hành vi đánh bạc (lô đề) 02 lần đều trên 5.000.000 đồng cấu thành tội phạm cơ bản tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, cụ thể ngày 08/8/2025 với số tiền đánh bạc các đài Miền Nam là 14.242.000 đồng và ngày 09/8/2025 với số tiền đánh bạc các đài Miền Nam là 6.774.000 đồng. Nên hành vi của **D** phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở trên” theo g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh C** có tạm giữ: Của **Lê Kim D** gồm: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu xanh, có gắn sim số 0944470542; 02 cuốn tập học sinh, bên trong ghi số lô, đề; 01 cây bút mực, nhãn hiệu Thiên Long và số tiền 1.775.000 đồng. Đối với số tiền 1.775.000 đồng, CQĐT đã tiến hành nộp tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 -Cà Mau theo biên lai thu tiền ngày 06/11/2025 số 0003456. Đối với 02 cuốn tập học sinh có nội dung ghi các con số lô, đầu và đuôi của ngày 08/8/2025 và 09/8/2025, đã được đưa vào hồ sơ vụ án. Của **Nguyễn Thị T3** gồm: 07 tờ giấy lịch, cắt nhỏ, bên trong ghi số lô, đề ngày 08/08/2025 và ngày 09/08/2025; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy A03, màu đen, gắn sim số 0968015780. Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển **Công an xã U** xử lý tang vật vi phạm hành chính theo quy định.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra có tiến hành sao chép 18 file ghi âm cuộc gọi của **Lê Kim D** liên quan đến việc mua bán số lô đề lưu vào 01 USB 8GB kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau truy tố bị cáo **Lê Kim D** về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau đã tuyên:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lê Kim D** phạm tội “Đánh bạc”.

Phạt bị cáo **Lê Kim D** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Không phạt tiền đối với bị cáo **Lê Kim D**.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/4/2026, bị cáo **Lê Kim D** kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo đúng thể thức và nộp trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm là phù hợp. Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Kim D**, giữ y bản án sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người cùng tham gia đánh bạc với bị cáo về thời gian, địa điểm, cách thức bị cáo thực hiện hành vi; đồng thời, các lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong giai đoạn điều tra và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa nên có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 09/08/2025, **Công an xã U** phát hiện quả tang **Lê Kim D** đang thực hiện hành vi mua bán số lô, đề tại nhà của **Lê Kim D** ở **ấp E, xã U, tỉnh Cà Mau**. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đủ căn cứ chứng minh từ ngày 08 đến ngày 09/8/2025, tại nhà của bị cáo **D** thuộc **ấp E, xã U, tỉnh Cà Mau**, **Lê Kim D** đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề tại các đài **M** với tổng số tiền là 21.016.000 đồng. Bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật và bị pháp luật xử lý nhưng vì vụ lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo **D** có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau xét xử và tuyên bố bị cáo **Lê Kim D** phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại

khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo **Lê Kim D** yêu cầu sửa án sơ thẩm, xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ: Xét thấy, trong suốt quá trình khởi tố, truy tố và xét xử, bị cáo **D** thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “gia đình có công với cách mạng” được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm đã đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo **D**, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xét thấy, hành vi của bị cáo **Lê Kim D** là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn trực tiếp xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất ổn tình hình trật tự tại địa phương, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo **D** có cung cấp các bản sao huân chương của cha mẹ chồng bị cáo và biên lai thu tiền xử phạt hành chính, ngoài ra, không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “gia đình có công cách mạng” theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Tố tụng hình sự cho bị cáo, còn việc bị cáo đã nộp phạt hành chính không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo **D** xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Kim D**; giữ nguyên Bản án hình sự sơ

thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Kim D** phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo **Lê Kim D** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.
3. Không phạt tiền đối với bị cáo **Lê Kim D**.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **D** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.
5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an xã;
- VKSND Khu vực 2 – Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Minh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

T5

